PHÒNG GD&ĐT TX BUÔN HỒ

**TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG**

Tuần 24

Tiết :45

**GIÁO ÁN ÔN TẬP**

**MÔN SINH HỌC 9**

Bài 43 **ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆT ĐỘ VÀ ĐỘ ẨM LÊN ĐỜI SỐNG**

 **SINH VẬT(Bài 45,46 Thực hành : Tìm hiểu môi trường và ảnh hưởng của một số nhân tố sinh thái lên đời sống sinh vật) Tích hợp kĩ năng sống(khuyến khích hs tự học)**

 **HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

**1: Ảnh hưởng của nhiệt độ lên đời sống sinh vật**

 **-**Nhiệt độ môi trường ảnh hưởng tới hình thái, hoạt động sinh lí của sinh vật. Đa số các loài sống được trong phạm vi nhiệt độ 0 – 500C . Tuy nhiên cũng có một số loài có khả năng thích nghi cao nên có thể sống được ở nhiệt độ rất thấp ( ấu trùng sâu ngô chịu được nhiệt độ - 27 0C còn vi khuẩn suối nước nóng chịu được nhiệt độ 70 - 900C

Nhiệt độ ảnh hưởng đến hình thái của:

 - Thực vật

+ Ở vùng nhiệt đới: Trên bề mặt lá có tầng cutin dày hạn chế sự thoát hơi nước hoặc lá tiêu giảm thành gai....

+ Ở vùng ôn đới: Rụng lá vào mùa đông, chồi có vảy mỏng bao bọc, thân và rễ có các lớp bần dày tạo thành những lớp cách nhiệt bảo vệ cây, lá rụng nhiều về mùa đông

 - Động vật :

+ Sống vùng nóng: thú có bộ lông thưa và ngắn hơn, màu sẫm, kích thước cơ thể nhỏ hơn…có tập tính trú hè hoặc ngủ hè.

+ Sống vùng lạnh: chim, thú có bộ lông dày và dài hơn, có màu trắng lẫn với tuyết, kích thước cơ thể lớn hơn để tích mỡ……có tập tính di cư, trú đông hoặc ngủ đông tránh rét....

\* Sinh vật được chia 2 nhóm

- SV biến nhiệt có nhiệt độ cơ thể phụ thuộc vào nhiệt độ của môi trường (vi sinh vật, nấm, thực vật, ĐV KXS, cá, lưỡng cư, bò sát).

- SV hằng nhiệt có nhiệt độ cơ thể không phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường (chim thú và con người).

**2. Ảnh hưởng của độ ẩm lên đời sống trong sinh vật.**

**Bảng 43.2 Các nhóm sinh vật thích nghi với độ ẩm khác nhau của môi trường**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các nhóm SV** | **Tên sinh vật** | **Nơi sống** |
| TV ưa ẩm | - Cây lúa nước- Cây cói- Cây dương xỉ- Cây ráy | - Ruộng lúa nước- Bãi ngập ven biển- Dưới tán rừng- Dưới tán rừng |
| TV chịu hạn | - Cây lá bỏng- Cây xương rồng- Cây thông- Cây phi lao | - Trong vườn nơi khô- Bãi cát- Trên đồi- Bãi cát ven biển |
| ĐV ưa ẩm | - Giun đất- Ếch, nhái- Con sên  | - Trong đất- Ven bờ nước ao, hồ- Khu vực ẩm ướt trong rừng, vườn |
| ĐV ưa khô | - Thằn lằn- Lạc đà | Vùng cát khôSa mạc |

 - Sinh vật thích nghi với môi trường sống có độ ẩm khác nhau.

- Hình thành các nhóm sinh vật.

+ Thực vật: - Thực vật ưa ẩm: Sống nơi ẩm ướt hoặc dưới nước, trong nước.

 - Thực vật chịu hạn: Sống nơi khô hạn, thiếu nước.

+ Động vật: - Động vật ưa ẩm: Sống nơi ẩm ướt hoặc trong nước.

- Động vật ưa khô: Sống trên cạn hoặc nơi thiếu nước.

Câu hỏi kiểm tra:

1. Nhiệt độ và độ ẩm ảnh hưởng lên đời sống sinh vật như thế nào? Cho ví dụ minh hoạ?
2. Tập tính của động vật và thực vật phụ thuộc vào nhân tố sinh thái nào?

**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Cây nào là cây ưa ẩm ưa sáng?

A.  Lúa B. Lá lốt C. Thông D. Phong lan

**Câu 2:**[Những cây sống ở nơi khô hạn thường có những đặc điểm thích nghi nào?](https://hoc247.net/cau-hoi-nhung-cay-song-o-noi-kho-han-thuong-co-nhung-dac-diem-thich-nghi-nao-qid21827.html)

A. Lá biến thành gai, lá có phiến mỏng B. Lá và thân cây tiêu giảm

C. Cơ thể mọng nước, bản lá rộng

 D. Hoặc cơ thể mọng nước hoặc lá tiêu giảm hoặc lá biến thành gai

**Câu 3:** [Đặc điểm cấu tạo của động vật vùng lạnh có ý nghĩa giúp chúng giữ nhiệt cho cơ thể chống rét là:](https://hoc247.net/cau-hoi-dac-diem-cau-tao-cua-dong-vat-vung-lanh-co-y-nghia-giup-chung-giu-nhiet-cho-co-the-chong-ret-la--qid21826.html)

A. Có chi dài hơn B. Cơ thể có lông dày và dài hơn (ở thú có lông)

C. Chân có móng rộng D. Đệm thịt dưới chân dày

**BÀI TẬP TỰ LUẬN**

|  |
| --- |
| ***Câu 8:*** Nhiệt độ của môi trường có ảnh hưởng tới đặc điểm hình thái, sinh lí của cơ thể sinh vật như thế nào? |

Nhiệt độ của môi trường có ảnh hưởng tới hình thái, hoạt động sinh lí của sinh vật và tập tính của động vật. Đa số các loài sống trong phạm vi nhiệt độ 0 – 500C. Tuy nhiên, cũng có một số sinh vật nhờ khả năng thích nghi cao nên có thể sống được ở nhiệt độ rất thấp hoặc rất cao. Sinh vật được chia thành hai nhóm: Sinh vật hằng nhiệt và sinh vật biến nhiệt.

|  |
| --- |
| ***Câu 9:*** Thế nào là sinh vật biến nhiệt và sinh vật hằng nhiệt? Trong hai nhóm sinh vật hằng nhiệt và biến nhiệt, sinh vật thuộc nhóm nào có khả năng chịu đựng cao với sự thay đổi nhiệt độ của môi trường? Tại sao? |

- Sinh vật biến nhiệt có nhiệt độ cơ thể phụ thuộc vào nhiệt độ của môi trường (thân nhiệt luôn thay đổi). Thuộc nhóm này có các vi sinh vật, nấm, thực vật, động vật không xương sống, cá, ếch nhái, bò sát.

- Sinh vật hằng nhiệt có nhiệt độ cơ thể không phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường (thân nhiệt luôn ổn định). Thuộc nhóm này bao gồm các động vật có tổ chức cơ thể cao như chim, thú và con người.

- Sinh vật hằng nhiệt có khả năng chịu đựng cao với sự thay đổi nhiệt độ của môi trường vì sinh vật hằng nhiệt đã phát triển cơ chế điều hòa thân nhiệt giữ cho nhiệt độ cơ thể ổn định không phụ thuộc vào môi trường ngoài.

**Độ ẩm ảnh hưởng đến hình thái và cấu tạo trong qui định phân bố của ĐV và TV**. Ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật. động vật và thực vật đều mang nhiều đặc điểm sinh thái thích nghi với môi trường có độ ẩm khác nhau. Ví dụ sgk.

- Thực vật chia 2 nhóm:

1/ Nhóm ưa ẩm :

Lúa nước : ruộng lúa nước

cây cói : bãi ngập ven biển

Cây thài lài: dưới tán rừng

Cây ráy: dưới tán rừng.

2/ Nhóm chịu hạn

- Cây xương rồng : bãi cát

- Cây thuốc bỏng: trong vườn

- Cây phi lao: bãi cát ven biển

- Cây thông, cây sim: trên đồi

\* Động vật chia 2 nhóm:

1/ động vật ưa ẩm

 - Êch : hồ ao, - Sâu rau

- Ôc sên : trên cây trong vườn

- Giun đất: trong đất

- Ruồi, muỗi: nơi tối tăm

 2 / Động vật ưa khô :

- Thằn lằn : vùng cát khô .,đồi

- Lạc đà : sa mạc